TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2022/HS-ST
Ngày 08 tháng 6 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảng

Bà Hoàng Thị Hồng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên toà: Ông Vi X Vượng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2022/QĐXXST- HS ngày 24/5/2022 đối với các bị cáo:

Nguyễn Ngọc X, sinh năm 1965. Tên gọi khác: Nguyễn Văn X.

Cư trú: Thôn Núi, xã Dĩnh Trì, thành phố B, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1939 (đã chết) và con bà Phạm Thị S, sinh năm 1938; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ: Phạm Thị Đ, sinh năm 1964 (đã ly hôn) Con có 03 con, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1990.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2021/HSST ngày 24/6/2021 Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 09 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; chấp hành xong án phạt tù ngày 03/10/2021.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 148/QĐ-XPHC ngày 20/6/2021, của Công an thành phố B về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Nhân thân:

- Bản án hình sự phúc thẩm số 46/HSST ngày 29/4/1994, Toà án nhân dân tỉnh Hà Bắc (nay là tỉnh B) xử phạt 48 tháng tù về các tội " Cướp tài sản của công dân" và "Cướp giật tài sản của công dân".

- Bản án hình sự phúc thẩm số 1516/HSPT ngày 25/6/1999, Toà án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 13 năm tù về tội "Cướp giật tài sản của công dân"; đã chấp hành xong bản án và đương nhiên xóa án tích.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2013/HSST ngày 11/5/2013, Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 2 năm tù về tội " Đánh bạc"; đã chấp hành xong bản án và đương nhiên xóa án tích.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B - Có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn ĐA, sinh năm 1990. Tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: Số nhà 182, tổ dân phố số 03, phường Mỹ Độ, thành phố B, tỉnh B. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12. Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Đức Dũng, sinh năm 1963 và con bà Nguyễn Thị Huấn, sinh năm 1971. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất. Vợ: Nguyễn Thị Yến, sinh năm 1998 (đã ly hôn). Vợ: Sầm Thị Trường, sinh năm 1993. Có 03 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2010/HSST ngày 19/8/2010, Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh B xử phạt 06 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2011/HSST ngày 11/01/2011, Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41 ngày 19/8/2010 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên buộc pH chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 16 tháng tù.

Bản án hình sự sơ thẩm số 237/2011/HSST ngày 15/10/2014, Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B - Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

- Thôn phố Cốc, xã Dĩnh Trì, thành phố B, tỉnh B.

Người đại diện: Ông Hoàng Văn Đ - Trưởng thôn (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn phố Cốc, xã Dĩnh Trì, thành phố B, tỉnh B

- Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Núi, xã Dĩnh Trì, thành phố B, tỉnh B.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn X H, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Quyết Thắng, phường Dĩnh Kế, thành phố B, tỉnh B.

- Anh Nguyễn Anh V, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 10, đường Vương Văn Trà, phường Suối Hoa, thành phố BN, tỉnh BN.

- Anh Nghiêm Văn T, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 17, ngõ 60, Cung Nhượng 2, phường Thọ Xương, thành phố B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Ngọc X, sinh năm 1965 trú tại thôn Núi, xã Dĩnh Trì, thành phố B và Nguyễn ĐA, sinh năm 1990 trú tại số nhà 182, tổ dân phố số 03, phường Mỹ Độ, thành phố B có mối quan hệ quen biết nhau từ trước và đều sử dụng ma túy. Khoảng giữa tháng 12/2021, Nguyễn ĐA và X ngồi uống nước tại quán nước của chị Đỗ Thị L ở trước cửa nhà văn hóa phố Cốc, xã Dĩnh Trì, thành phố B thì thấy trong nhà văn hóa có để loa thùng, Tết bị âm thanh và một số tài sản khác nên nảy sinh ý định trộm cắp.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 10/01/2022, Nguyễn ĐA đi đến nhà X mục đích cùng nhau đến nhà văn hóa phố Cốc, xã Dĩnh Trì, thành phố B để trộm cắp tài sản. Hai người mang theo 01 bình gas mini có lắp đèn khò, 01 kìm điện và 01 tô vít làm công cụ phá khóa. Quan sát xung quanh thấy không có người trông coi, ĐA sử dụng khò gas phá khóa cửa chính còn X đứng làm nhiệm vụ cảnh giới. Sau khi phá được khóa cửa, ĐA và X đi vào bên trong cùng nhau khiêng 02 chiếc loa thùng nhãn hiệu JRX100; 01 chiếc loa thùng nhãn hiệu SRX71501; 01 tăng âm truyền thanh model CBT-TA 300W (là tài sản của thôn Cốc) và 01 loa kéo nhãn hiệu KVG; 01 máy ép nướng bánh mì sử dụng bằng điện, 01 bao bưởi diễn có 50 quả bưởi; 01 thùng xoài Đài Loan nặng 30kg (là tài sản của chị L gửi) đưa ra để ở đầu hồi nhà văn hóa. Sau đó, ĐA sử dụng điện thoại gọi cho Tổng đài taxi Thành Đạt để thuê xe taxi loại 7 chỗ đến khu vực nghĩa trang liệt sỹ xã Dĩnh Trì để đi BN. Anh Nguyễn X H, sinh năm 1966, trú tại tổ dân phố Quyết Thắng, phường Dĩnh Kế, thành phố B là lái xe taxi sau khi nhận được thông báo từ tổng đài đã điều khiển xe ô tô BKS 98E-000.40 đi đến đoạn trước cửa nhà văn hóa phố Cốc để đón khách. Khi thấy anh H đi xe taxi đến thì ĐA đi ra và nói " Chú chở cho cháu ít loa của nhà cháu để cháu đi bán", anh H trả lời " Nếu chúng mày lấy trộm tao không chở đâu". ĐA khẳng định là tài sản của ĐA nên anh H đồng ý cho ĐA mang đồ lên xe. ĐA và X khiêng toàn bộ số tài sản đã trộm cắp đưa lên xe taxi; riêng chiếc loa thùng nhãn hiệu SRX715 do xe ô tô đã chật nên bỏ lại. Sau đó, ĐA chỉ dẫn anh H đưa đến thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh B tìm cửa hàng mua loa nhưng không tìm được. X bảo anh H điều khiển xe đến xã Khám Lạng, huyện Lục Nam để gửi tại nhà người quen. Tuy nhiên khi đến xã Khám Lạng thì X không liên hệ được với người quen để gửi đồ. ĐA và X bảo anh H đưa đến thành phố BN. Khi đi đến số nhà 10, đường Vương Văn Trà, phường Suối Hoa, thành phố BN thì thấy có treo biển mua bán đồ cũ. ĐA và X bảo anh H dừng lại. ĐA đi vào gặp anh Nguyễn Anh V, sinh năm 1983 là chủ cửa hàng đặt vấn đề bán số tài sản trên. Anh V mua chiếc kẹp nướng bánh mì với giá 200.000 đồng, số tài sản còn lại không mua. Bán chiếc kẹp bánh mì xong, X và ĐA bảo anh H điều khiển xe quay về thành phố B. Khi đi đến đường Nguyễn Khắc Nhu, thành phố B thì gặp anh Nghiêm Văn T, sinh năm 1976 trú tại số nhà 17, ngõ 60 Cung Nhượng 2,

phường Thọ Xương, thành phố B là bạn của X đi qua. X gọi anh T lại hỏi vay 2.000.000 đồng để trả tiền taxi và đặt lại 02 chiếc loa thùng; 01 chiếc tăng âm và 01 loa kéo để làm tin. Anh T đồng ý cho X vay 2.000.000 đồng và bảo anh H chở số tài sản trên về nhà anh T. X và ĐA khiêng bao bưởi và thùng xoài xuống xe và đợi anh T quay lại để đưa tiền. Trong lúc đợi, ĐA đã bán 50 quả bưởi cho một người phụ không quen biết đi trên đường được 200.000 đồng còn thùng xoài do đã bị dập nát nên ĐA vất vào thùng rác gần đó rồi đi về nhà X trước còn X ở lại đợi anh T. Một lúc sau, anh T cùng anh H quay lại. Anh T đưa cho X 2.000.000 đồng, X bảo anh H chở về nhà, trả tiền taxi hết 1.400.000 đồng; số tiền 600.000 đồng còn lại X và ĐA sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 10/01/2022, ông Hoàng Văn Đ là Trưởng thôn phố Cốc, xã Dĩnh Trì và chị Đỗ Thị L phát hiện bị trộm cắp có đơn trình báo gửi Công an thành phố B, Ông Đ kiểm tra xung quanh hiện trường thấy tại đầu hồi nhà văn hóa có để lại chiếc loa thùng nhãn hiệu SRX71501.

Ngày 10/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố B bắt, tạm giữ Nguyễn Ngọc X và Nguyễn ĐA; tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của X đã thu giữ 01 bình ga mini có gắn đầu khò; 01 chiếc kìm điện; 01 chiếc tuốc nơ vít; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.

Cơ quan điều tra đã cho X và Anh xác định địa điểm bán chiếc kẹp bánh mỳ. Kết quả X và ĐA chỉ đúng nhà Nguyễn Anh V ở số nhà 10, đường Vương Văn Trà, phường Suối Hoa, thành phố BN, tỉnh BN.

Ngày 10/01/2022, Cơ quan điều tra đã cho anh Nguyễn X H nhận dạng qua ảnh. Kết quả anh H nhận ra X và ĐA là những người thuê anh H chở xe taxi từ nhà văn hóa phố Cốc đem tài sản đi bán. Cơ quan điều tra đã cho X và ĐA thực nghiệm điều tra các động tác sử dụng đèn khò phá khóa, bê tài sản từ trong nhà văn hóa đưa ra ngoài. Kết quả X và Nguyễn ĐA thực hiện thuần thục các động tác trong khoảng thời gian 10 phút phù hợp lời khai của X và Nguyễn ĐA.

Trong quá trình điều tra, anh Nghiêm Văn T giao nộp cho Cơ quan điều tra 02 chiếc loa thùng nhãn hiệu JRX-100; 01 tăng âm truyền thanh Model: CBT-TA 300W; 01 loa kéo KVG. Ngày 11/01/2022, anh Nguyễn Anh V giao nộp 01 chiếc kẹp nướng bánh mì.

Bản kết luận định giá số 09 ngày 14/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận:

- 02 chiếc loa thùng nhãn hiệu JRX-100 mua năm 2016, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 10/01/2022 là 2.000.000 đồng;

- 01 chiếc loa thùng nhãn hiệu RSX715 mua năm 2018, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 10/01/2022 là 2.000.000 đồng;

- 01 tăng âm truyền thanh Model CBT-TA 300W mua năm 2020, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 10/01/2022 là 2.000.000 đồng;

- 01 loa kéo KVG mua năm 2020, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 10/01/2022 là 1.000.000 đồng;

- 50 quả bưởi Diễn có trị giá tại thời điểm ngày 10/01/2022 là 500.000 đồng;

- 01 thùng xoài Đài Loan khối lượng 30kg, có trị giá tại thời điểm ngày 10/01/2022 là 210.000 đồng;

- 01 chiếc kẹp nướng bánh mỳ mua năm 2021, đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 10/01/2022 là 300.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản 8.010.000 đồng (Tám triệu không trăm mười nghìn đồng).

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định về tình trạng tâm thần của Nguyễn ĐA. Kết luận giám định pháp y tâm thần số 09 ngày 15/3/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận:

- Nguyễn ĐA không bị bệnh tâm thần

- Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 10/01/2022, Nguyễn ĐA không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

- Hiện tại Nguyễn ĐA không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Hoàng Văn Đ số tài sản gồm 02 chiếc loa thùng nhãn hiệu JRX-100; 01 tăng âm truyền thanh Model: CBT-TA 300W; trả lại cho chị Đỗ Thị L 01 loa kéo KVG. Số vật chứng còn lại được nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Đối với anh Nguyễn X H là lái xe taxi chở X và ĐA đi bán tài sản; NghiêmVăn T cho X vay tiền và nhận 03 chiếc loa, 01 chiếc tăng âm; anh Nguyễn Anh V mua 01 chiếc kẹp nướng bánh mỳ nhưng đều không biết số tài sản trên do X và ĐA trộm cắp nên không vi phạm pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Đ và chị L, anh V không yêu cầu bồi thường. Anh Nguyễn Văn T yêu cầu Nguyễn Ngọc X bồi thường số tiền 2.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc X, Nguyễn ĐA về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Ngọc X, Nguyễn ĐA đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Các bị cáo không có ý kiến gì về lời khai của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc X (tên gọi khác Nguyễn Văn X) từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn ĐA từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2022.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc X (tên gọi khác Nguyễn Văn X) pH trả lại cho anh Nghiêm Văn T số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

* Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu 01 bình ga mini có gắn đầu khò; 01 chiếc kìm điện; 01 chiếc tuốc nơ vít đã qua sử dụng để tiêu hủy. Tịch thu 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen để sung ngân sách Nhà nước.

* Án phí căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc X và Nguyễn ĐA mỗi người pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc X pH chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát viên nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ được có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 10/01/2022, Nguyễn Ngọc X và Nguyễn ĐA đã cùng nhau phá khóa,

trộm cắp tại nhà văn hóa phố Cốc, xã Dĩnh Trì, thành phố B. Tài sản gồm: 02 chiếc loa thùng nhãn hiệu JRX-100; 01 chiếc loa thùng nhãn hiệu RSX715; 01 tăng âm truyền thanh Model CBT-TA 300W (là tài sản của thôn Cốc) và 01 loa kéo KVG; 50 quả bưởi Diễn; 01 thùng xoài Đài Loan khối lượng 30kg; 01 chiếc kẹp nướng bánh mỳ (là tài sản của chị Đỗ Thị L gửi). Tổng giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp là 8.010.000 đồng (Tám triệu không trăm mười nghìn đồng). Như vậy có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Ngọc X và Nguyễn ĐA phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản trong việc quản lý tài sản, các bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định trật tự về an ninh tại địa phương và dư luận quần chúng nhân dân lên án, vì thế hành vi phạm tội của bị cáo cần pH được xử lý nghiêm trước pháp luật.

[4]. Đánh giá về nhân thân và mức độ phạm tội của các bị cáo thì thấy rằng: Các bị cáo là người có nhân thân xấu bị cáo Nguyễn Ngọc X đã có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, 01 tiền án về tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và đã bị Tòa án xét xử về tội " Cướp giật tài sản của công dân" và tội "Đánh bạc". Lần phạm tội này của bị cáo được thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo Nguyễn ĐA đã bị Tòa án xét xử về tội " Vi phạm về quy định điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" và tội "Trộm cắp tài sản". Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng không nhận thức được việc làm của mình mà vẫn tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, chứng tỏ các bị cáo là người coi thường pháp luật. Bị cáo Nguyễn ĐA là người đã chủ động khởi xướng đề xuất việc thực hiện hành vi phạm tội, nhưng trước khi phạm tội các bị cáo không có sự cấu kết bàn bạc, phân công nhiệm vụ của từng người chặt chẽ đây chỉ là đồng phạm giản đơn. Vì vậy khi lượng hình cần có một mức án là hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, để có tác dụng giáo giục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, vừa có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc X lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn ĐA không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại là Chị Đỗ Thị L và Thôn phố Cốc, xã Dĩnh Trì, thành phố B, tỉnh B - Người đại diện là ông Hoàng Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra vụ án Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Đ số tài sản gồm 02 chiếc loa thùng nhãn hiệu JRX-100; 01 tăng âm truyền thanh Model: CBT-TA 300W; trả lại cho chị Đỗ Thị L 01 loa kéo KVG, nay bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự, nên không đặt ra giải quyết về phần dân sự đối với bị hại.

[8]. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn X H là lái xe taxi chở X và ĐA đi bán tài sản; anh Nghiêm Văn T cho X vay tiền và nhận 03 chiếc loa, 01 chiếc tăng âm; anh Nguyễn Anh V mua 01chiếc kẹp nướng bánh mỳ nhưng đều không biết đây là tài sản do X và ĐA trộm cắp nên không vi phạm pháp luật. Trong quá trình điều tra vụ án anh Nguyễn X H, anh Nguyễn anh V không yêu cầu gì về phần dân sự, nên không đặt ra giải quyết về phần dân sự đối với anh H và anh V. Trong quá trình điều tra vụ án anh Nghiêm Văn T yêu cầu Nguyễn Ngọc X trả lại 2.000.000 đồng, tại phiên tòa X đồng ý trả lại anh T số tiền trên. Yêu cầu của anh T là có căn cứ cần được chấp nhận, buộc X pH trả lại anh T số tiền 2.000.000 đồng.

[9]. Về vật chứng của vụ án gồm 01 bình ga mini có gắn đầu khò; 01 chiếc kìm điện; 01 chiếc tuốc nơ vít các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị lớn cần tịch thu để tiêu hủy. 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của bị cáo X, các bị cáo sử dụng điện thoại vào việc phạm tội, cần tịch thu để sung ngân sách Nhà nước.

[10]. Về hình phạt bổ sung bằng tiền các bị cáo, không có nghề nghiệp kinh tế gia đình khó khăn, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[11]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc X và Nguyễn ĐA mỗi người pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc X pH chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Điều 331, Điều 333, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự. Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc X (tên gọi khác Nguyễn Văn X) 01 (năm) 04 (bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2022.

* Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Điều 331, Điều 333, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn ĐA 01 (năm) 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2022.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.
- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc X trả lại cho anh Nghiêm Văn T số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

* Vật chứng của vụ án: Tịch thu 01 bình ga mini có gắn đầu khò; 01 chiếc kìm điện; 01 chiếc tuốc nơ vít đã qua sử dụng để tiêu hủy. Tịch thu 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen để sung ngân sách Nhà nước.

* Án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc X và Nguyễn ĐA mỗi người pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc X pH chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Toà tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người có đơn yêu cầu T hành án của người được T hành án cho đến khi T hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên pH T hành án còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH T hành theo mức lãi suất quy đinh tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015

Trường hợp bản án, quyết định được T hành theo quy định tại Điều 2 Luật T hành án dân sự thì người được T hành án dân sự có quyền thoả thuận T hành án, quyền yêu cầu T hành án, tự nguyện T hành án hoặc bị cưỡng chế T hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật T hành án dân sự. Thời hiệu T hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật T hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh B;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- UBND xã Dĩnh Trì, TP B;
- UBND phường Mỹ Độ, TP B
- Bị cáo; bị hại, người liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Tú